

MARKET LENS

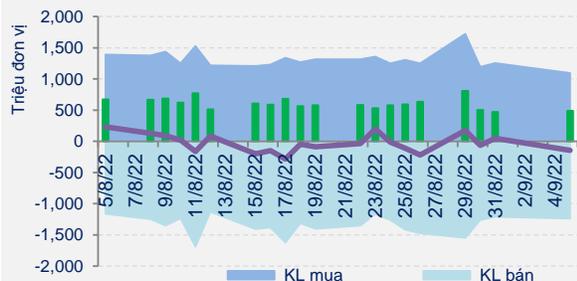
Phiên giao dịch ngày:

5/9/2022

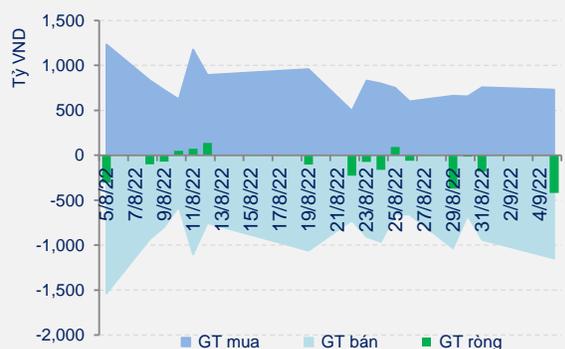
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,277.35	292.82
% Thay đổi	↓ -0.25%	↑ 0.31%
KLGD (CP)	490,510,700	68,945,035
GTGD (tỷ đồng)	13,382.52	1,431.66
Tổng cung (CP)	1,239,709,100	118,712,500
Tổng cầu (CP)	1,093,152,400	87,612,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,927,400	460,424
KL mua (CP)	17,740,300	1,579,210
GT mua (tỷ đồng)	730.10	49.98
GT bán (tỷ đồng)	1,147.39	11.59
GT ròng (tỷ đồng)	(417.29)	38.39

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX mở cửa đầu tuần trong sắc xanh tuy nhiên sau đó giảm dần trước áp lực bán gia tăng và cầu yếu. Mặc dù có một số nhịp hồi phục trong phiên chiều tuy nhiên kết phiên giao dịch chỉ số giảm 3,16 điểm (-0,25%) xuống 1.277,35 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE nghiêng về tiêu cực với 168 mã tăng (8 mã tăng trần), 69 mã tham chiếu, 283 mã giảm (6 mã giảm sàn). Chỉ số HNX-INDEX tích cực hơn với mức tăng nhẹ 0,9 điểm (+0,31%) lên mức 292,82 điểm nhưng số mã giảm vẫn chiếm ưu thế so với mã tăng với 110 mã giảm (8 mã giảm sàn) / 81 mã tăng (6 mã tăng trần).

Tâm điểm trong phiên hôm nay là nhóm cổ phiếu thép khi thu hút được dòng tiền mạnh trước thông tin nhiều nhà máy thép tại Châu Âu phải giảm sản lượng hoặc đóng cửa do chi phí khí đốt và năng lượng lên cao. Nhiều mã trong ngành đóng cửa tăng mạnh, có thể kể đến HPG (+3,9%), NKG (+6,8%), HSG (+7%), TLH (+7%), VGS (+9,2%)... Bên cạnh đó cũng phải kể tới một số cổ phiếu thuộc ngành dầu khí cũng có diễn biến khá tích cực như PVD (+3,86%), PVT (3,67%)...

Trong nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc chỉ số VN30 (-0,25%), mặc dù cổ phiếu trụ VNM có sự hồi phục khá mạnh trong phiên chiều, nhưng áp lực bán khiến cho 21/30 trong đó có MWG (-2%) và hầu hết các cổ phiếu ngân hàng kết phiên trong sắc đỏ như VIB (-1,8%), VCB (-1,7%), VPB (-1,6%)... là nguyên nhân chính khiến chỉ số VN-INDEX không thể giữ được sắc xanh.

Khối ngoại bán ròng mạnh trên HOSE trong phiên đầu tuần với giá trị ròng đạt 404,35 tỷ đồng. Mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất tiếp tục là NVL với 225,1 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 39,7 tỷ đồng tương ứng với 478,5 nghìn cổ phiếu và SSI với 34,7 tỷ đồng tương ứng với 1,45 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng mạnh nhất với 86 tỷ đồng tương ứng với 1,12 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 12,15 cho đến 28,15 điểm, cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **5/9/2022**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-INDEX giảm nhẹ trong phiên đầu tuần và vẫn với nền tảng thanh khoản thấp hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Điều này đã diễn ra trong 3 phiên gần đây cho thấy dường như là bên mua và bên bán cũng đang khá phân vân ở thời điểm hiện tại khi mà thị trường hiện đang khá gần với vùng kháng cự được đánh giá là mạnh của chỉ số trong khoảng 1.285-1.315 điểm (đỉnh sóng hồi phục b) vào đầu tháng 6/2022.

Trên góc độ ngắn hạn, VN-INDEX tiếp tục kết phiên trên ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật quanh 1.270 điểm (MA20 ngày) nên xu hướng trong ngắn hạn có thể coi là vẫn nghiêng về tích cực và VN-INDEX có thể sẽ vượt qua ngưỡng 1.285 điểm trong thời gian tới để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý 1.300 điểm tiếp theo. Tuy nhiên, nếu áp lực bán trong vùng kháng cự 1.285-1315 điểm là đủ mạnh, VN-INDEX có thể sẽ điều chỉnh về vùng kháng cự mạnh hơn quanh ngưỡng 1.250 điểm (MA100 ngày).

Trên góc độ dài hạn hơn, chúng tôi đánh giá đỉnh của sóng hồi phục b trước đó trong khoảng 1.285-1.315 điểm được tạo thành vào đầu tháng 6/2022 vẫn sẽ là vùng kháng cự mạnh của thị trường trong giai đoạn từ giờ cho đến hết năm. Việc VN-INDEX có thể vượt qua vùng kháng cự này trong thời gian tới hay không có thể làm thay đổi giả định về xu hướng trong trung hạn của thị trường.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX phiên giao dịch đầu tháng 09/2022 chịu áp lực điều chỉnh chủ yếu đến từ nhóm ngân hàng ở vùng 1.285 điểm, kết phiên ở mức 1.277,35 điểm, giảm -0,25% với thanh khoản dưới mức trung bình. Thanh khoản thị trường vẫn chưa cải thiện tốt khi chu kỳ thanh toán T2 đã áp dụng, mặc dù dòng tiền ngắn hạn vẫn luân chuyển, cải thiện gia tăng tích cực ở các nhóm mã nổi bật như thép, bảo hiểm, dầu khi...

VN-INDEX vẫn đang duy trì trong vùng 1.260 điểm -1.285 điểm và trong ngắn hạn có thể chịu áp lực điều chỉnh về vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.270 điểm tương ứng MA20 đồ thị ngày. Trường hợp tích cực VN-INDEX cần cải thiện xu hướng vượt lên vùng kháng cự 1.285 điểm với thanh khoản gia tăng trở lại trong những phiên tới. Ngược lại nếu VN-INDEX để mất vùng hỗ trợ quanh 1.270 điểm thì áp lực bán ngắn hạn có thể gia tăng dẫn đến VN-INDEX điều chỉnh về vùng 1.260 điểm.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất, trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì. Tuy nhiên ở vùng giá hiện tại, sau nhịp phục hồi từ vùng đáy 1.140-1.150 thị trường sẽ phân hóa mạnh dựa vào kỳ vọng tăng trưởng trong quý III và quý IV/2022. Do đó vẫn duy trì những cơ hội đầu tư tăng trưởng tốt, nhưng cần chọn lọc cẩn thận hơn.

Nhà đầu tư nên duy trì tỉ trọng hợp lý. Hạn chế mua đuổi, loại giảm các mã yếu kém hơn so với thị trường chung nếu có, để tái cơ cấu danh mục hiệu quả tốt hơn. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 5/9/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
QNS	47.55	46-48.5	62-64	42	13.5	8.7%	1.3%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 47+-
SZC	53.50	51.5-53.5	64-66	49	19.7	17.0%	-44.1%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 54+-
DCM	38.35	34-35	44-45	31	5.1	72.8%	246.7%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 34+-
BWE	49.95	48-50	60-62	45	12.3	9.4%	19.5%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 49+-
IJC	22.45	22-23	26-28	21	9.5	26.8%	6.6%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 22.5+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	24.35	18.60	25-26	23	30.91%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.00	10.25	13-13.5	11	17.07%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	27.60	18.55	26-28	26	48.79%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	13.50	10.15	14.5-15.5	13	33.00%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	65.60	63.20	76-78	61	3.80%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	29.40	22.40	29-30	28	31.25%	Nắm giữ
01/07/2022	PLC	27.90	22.20	31-32	27	25.68%	Nắm giữ
04/07/2022	VCG	22.45	18.20	24-26	21	23.35%	Nắm giữ
04/07/2022	MBB	23.60	20.25	25-26	22	16.54%	Nắm giữ
11/07/2022	SSI	23.70	20.00	27-28	22.5	18.50%	Nắm giữ
12/07/2022	ASM	15.90	13.45	16.5-17	14.2	18.22%	Nắm giữ
14/07/2022	GVR	26.20	22.60	28-30	24	15.93%	Nắm giữ
02/08/2022	PTB	65.60	61.50	75-77	63	6.67%	Nắm giữ
03/08/2022	HSG	22.25	18.20	22-23	19	22.25%	Nắm giữ
11/08/2022	GAS	116.40	112.00	130-132	109	3.93%	Nắm giữ
16/08/2022	DPR	76.20	72.40	88-90	72	5.25%	Nắm giữ
23/08/2022	BSR	25.48	24.60	31-32	23	3.57%	Nắm giữ
23/08/2022	NLG	42.15	42.80	52-53	40	-1.52%	Nắm giữ
25/08/2022	PVT	22.60	21.80	26-28	20.5	3.67%	Nắm giữ
29/08/2022	PVS	28.40	27.10	32-34	25	4.80%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

PMI Việt Nam trong tháng 8 tăng lên 52,7 điểm, số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh hơn khi áp lực lạm phát giảm

Theo báo cáo mới nhất của S&P Global, Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam trong tháng 8 đạt 52,7 điểm, tăng so với con số 51,2 điểm hồi tháng 7. Kết quả này báo hiệu sự cải thiện mạnh mẽ của lĩnh vực sản xuất trong khoảng thời gian giữa quý 3/2022. Các điều kiện kinh doanh đến nay đã cải thiện trong 11 tháng liên tiếp.

Nhiều “ông lớn” chuẩn bị sản xuất linh kiện bán dẫn ở Việt Nam

Nhiều tập đoàn đa quốc gia đã lựa chọn Việt Nam không chỉ là điểm đến cho đầu tư nước ngoài, mà còn là nước sản xuất linh kiện cho chuỗi cung ứng...

Làm 2 bến du thuyền trăm tỉ ở TP.HCM, tìm cách tháo gỡ nhanh khó khăn

Sở Giao thông vận tải TP.HCM vừa có văn bản báo cáo về đầu tư phát triển, khai thác cảng hành khách trên sông Nhà Bè, sông Sài Gòn. Các chuyên gia cho rằng đây là cơ hội mới phát triển du lịch đường thủy cho thành phố.

Dấu ấn xuất siêu 3,96 tỷ USD trong 8 tháng

Xuất khẩu 8 tháng năm 2022 tiếp tục tăng cao, số mặt hàng xuất khẩu tỷ USD giữ vững đà tăng trưởng cho thấy dấu hiệu phục hồi của kinh tế Việt Nam ngày càng rõ nét.

Cơ chế riêng cho nhà ở công nhân khu công nghiệp

Là một trong những trọng tâm của Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, Nghị định số 35/2022/NĐ-CP quy định về quản lý Khu công nghiệp và khu kinh tế sẽ "khai mở" lối riêng cho nhà ở công nhân.

Đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm tạo đột phá tăng trưởng kinh tế

Tập trung đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, trong đó có giao thông sẽ là một trong những đột phá cho tăng trưởng kinh tế.

Giải mã việc dòng vốn FDI đang dần chuyển sang các khu công nghiệp ở các địa phương hạng hai như Bắc Giang, Hà Nam

Nikkei Asia đưa tin, khi bất động sản đặc địa ở Việt Nam ngày càng khan hiếm trong làn sóng di dời chuỗi cung ứng, các ông lớn như Samsung và Walmart đang có xu hướng chuyển đến các nhà máy xây sẵn ở các địa phương hạng hai.



TIN DOANH NGHIỆP

Sao Ta đạt doanh thu 162 triệu USD trong 8 tháng, tăng 22%

Doanh số tiêu thụ riêng tháng 8 đạt 22 triệu USD, gấp đôi cùng kỳ năm trước.

Doanh nghiệp đang triển khai các bước phát triển vùng nuôi tôm với mục tiêu giảm giá thành sản phẩm tôm tiêu thụ.

Lợi nhuận giảm, HĐQT Hòa Phát không nhận thù lao nửa đầu năm

HĐQT không nhận thù lao trong nửa đầu năm nhưng lương và thưởng ban giám đốc và ban kiểm soát tăng so với cùng kỳ. Đa phần thành viên HĐQT của Hòa Phát sở hữu hàng chục đến hàng trăm triệu cổ phiếu HPG, riêng Chủ tịch HĐQT có 1,5 tỷ cổ phiếu.

Hoàng Quân đề nghị được cân trừ 123 tỷ đồng tiền thuế

Hoàng Quân đề nghị cân trừ khoản được hoàn trả lại tiền sử dụng đất đã nộp cho dự án nhà ở xã hội HQC Plaza và tiền đất tái định cư đối với dự án khu tái định cư Bến Lức khu 17. Sau nửa đầu năm, Hoàng Quân đã mang về 14,9 tỷ đồng lãi sau thuế, gấp 7,5 lần cùng kỳ năm trước.

Louis Holdings liên tiếp thoái vốn khỏi Angimex và Louis Capital

Louis Holdings bán khớp lệnh 3,9 triệu cổ phiếu tương ứng 14,3% vốn sở hữu tại Louis Capital giai đoạn 18 - 25/8. Sắp tới, Louis Holdings cho biết sẽ tập trung đầu tư vào mảng nông nghiệp và dược phẩm.

Công ty con của Novaland chuẩn bị Huy động 2.300 tỷ đồng trái phiếu

Novaland sẽ dùng quyền sử dụng mảnh đất rộng 93.000 m² tại Thủ Đức để đảm bảo cho lô trái phiếu của No Va Thảo Điền. Người đại diện pháp luật của No Va Thảo Điền là ông Bùi Đạt Chương, em trai ông Bùi Thành Nhơn.

Một cổ phiếu bất động sản bị HoSE lưu ý khả năng hủy niêm yết bắt buộc

HoSE lưu ý khả năng hủy niêm yết bắt buộc với cổ phiếu HUD1 nếu BCTC năm 2022 tiếp tục có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán. Hoạt động kinh doanh của HU1 giảm trong 3 năm gần đây, riêng 2021 lỗ gần 4 tỷ đồng.

Thuduc House có thể nộp dứt điểm tiền thuế trong quý III

Dự kiến trong quý III, Thuduc House sẽ hoàn tất các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, tháo gỡ các biện pháp cưỡng chế của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm khôi phục hoạt động kinh doanh.

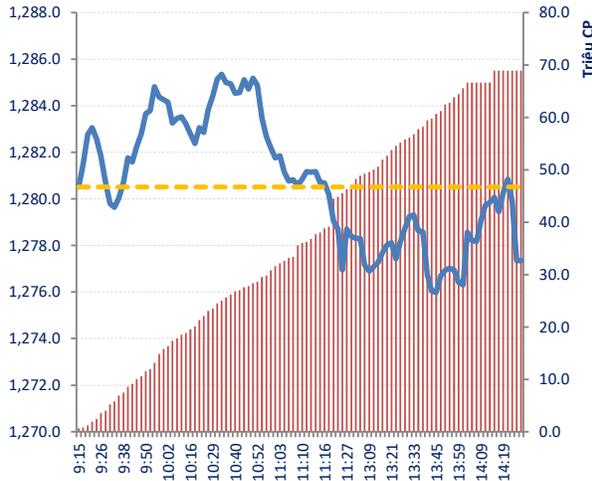
Doanh thu tháng 8 của Dệt May TNG đạt gần 700 tỷ đồng

Lũy kế 8 tháng, doanh thu của TNG là 4.690 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu vẫn đang chiếm phần lớn tổng doanh thu của TNG trong tháng 8 khi mang về 686 tỷ đồng.

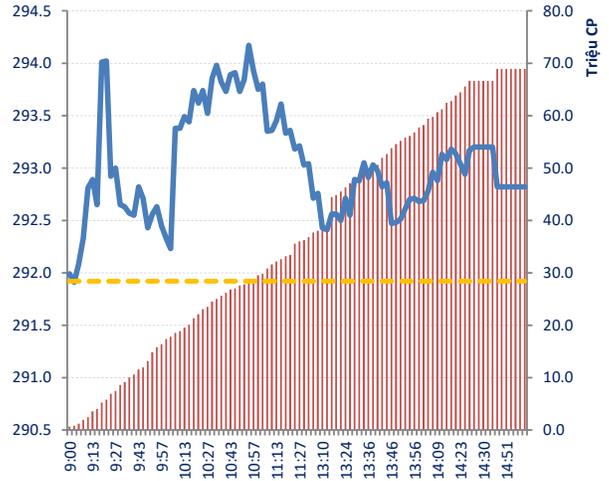


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



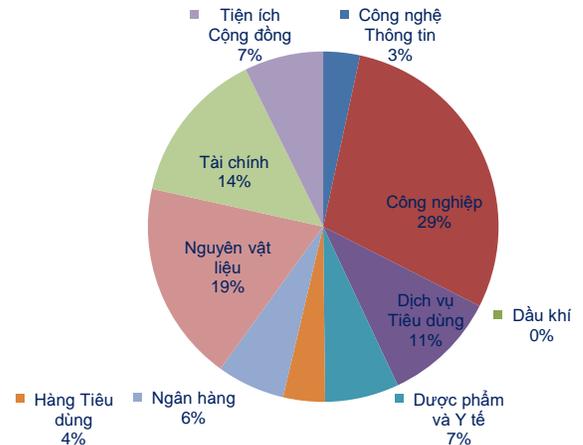
KLGD và HNX-Index trong phiên



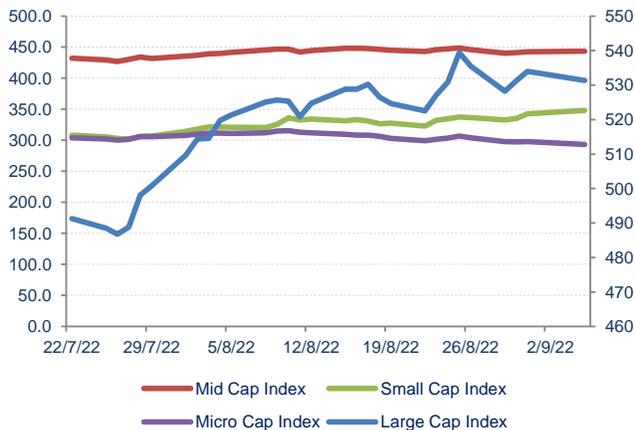
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



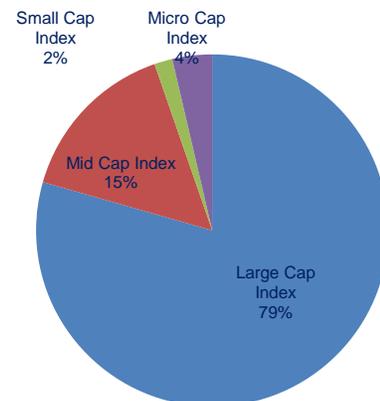
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	2,905,600	NVL	2,761,400	1	PVS	1,224,300	APS	200,000
2	VNM	1,124,000	SSI	1,450,300	2	IDC	86,200	TNG	90,100
3	PVT	508,100	FUEVFNND	1,038,000	3	PVI	34,300	DL1	15,100
4	CMG	300,400	E1VFN30	991,200	4	EID	20,800	BTS	10,900
5	HDB	256,400	MIG	917,100	5	SHS	20,100	PVC	8,890

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NKG	21.20	22.65	↑ 6.84%	27,827,700	PVS	27.80	28.40	↑ 2.16%	8,273,273
HPG	23.00	23.90	↑ 3.91%	26,282,100	SHS	13.20	12.90	↓ -2.27%	7,611,002
HSG	20.80	22.25	↑ 6.97%	25,514,100	ART	4.40	4.00	↓ -9.09%	5,127,379
SHB	15.60	15.45	↓ -0.96%	22,647,050	IDC	62.30	61.60	↓ -1.12%	3,740,829
PVD	20.70	21.50	↑ 3.86%	14,561,000	KLF	2.60	2.40	↓ -7.69%	3,706,799

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HSG	20.80	22.25	1.45	↑ 6.97%	TSB	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
TLH	10.05	10.75	0.70	↑ 6.97%	HLD	42.70	46.90	4.20	↑ 9.84%
TLG	59.10	63.20	4.10	↑ 6.94%	VTJ	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%
PMG	12.30	13.15	0.85	↑ 6.91%	EID	22.80	25.00	2.20	↑ 9.65%
NHT	23.20	24.80	1.60	↑ 6.90%	VGS	17.40	19.00	1.60	↑ 9.20%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FLC	4.00	3.72	-0.28	↓ -7.00%	HKT	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
HOT	32.40	30.15	-2.25	↓ -6.94%	ALT	23.00	20.70	-2.30	↓ -10.00%
TNC	67.80	63.10	-4.70	↓ -6.93%	THS	34.10	30.70	-3.40	↓ -9.97%
KPF	21.05	19.60	-1.45	↓ -6.89%	PHN	34.20	30.80	-3.40	↓ -9.94%
AMD	2.51	2.34	-0.17	↓ -6.77%	L40	17.30	15.60	-1.70	↓ -9.83%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	27,827,700	30.2%	6,726	3.2	0.9
HPG	26,282,100	32.1%	5,164	4.5	1.3
HSG	25,514,100	18.3%	4,212	4.9	0.9
SHB	22,647,050	19.9%	2,857	5.5	1.0
PVD	14,561,000	0.0%	1	37,511.4	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	8,273,273	4.1%	1,106	25.1	1.1
SHS	7,611,002	25.5%	1,246	10.6	1.1
ART	5,127,379	3.0%	350	12.6	0.4
IDC	3,740,829	33.9%	5,604	11.1	3.1
KLF	3,706,799	-0.8%	(82)	-	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	↑ 7.0%	18.3%	4,212	4.9	0.9
TLH	↑ 7.0%	12.7%	2,434	4.1	0.5
TLG	↑ 6.9%	21.4%	5,152	11.5	2.3
PMG	↑ 6.9%	2.3%	339	36.3	0.9
NHT	↑ 6.9%	17.1%	3,518	6.6	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TSB	↑ 10.0%	4.5%	527	19.0	0.9
HLD	↑ 9.8%	1.5%	323	132.3	1.9
VTJ	↑ 9.8%	-1.3%	(108)	-	0.5
EID	↑ 9.6%	15.3%	3,391	6.7	1.0
VGS	↑ 9.2%	17.0%	3,002	5.8	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2,905,600	0.0%	1	37,511.4	0.8
VNM	1,124,000	26.8%	4,534	16.7	4.3
PVT	508,100	9.3%	2,011	10.8	1.0
CMG	300,400	10.5%	2,562	23.0	2.3
HDB	256,400	21.6%	3,464	7.7	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,224,300	4.1%	1,106	25.1	1.1
IDC	86,200	33.9%	5,604	11.1	3.1
PVI	34,300	8.0%	2,729	17.2	1.3
EID	20,800	15.3%	3,391	6.7	1.0
SHS	20,100	25.5%	1,246	10.6	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	397,531	21.7%	5,271	15.9	3.2
VHM	265,616	21.9%	6,510	9.4	2.1
VIC	242,948	-0.3%	(121)	-	1.8
GAS	224,124	23.6%	6,738	17.4	3.7
BID	202,341	14.6%	2,569	15.6	2.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,870	6.6%	1,356	61.1	3.8
IDC	20,559	33.9%	5,604	11.1	3.1
THD	19,355	13.1%	2,295	24.1	3.3
BAB	13,502	7.9%	889	18.7	1.4
PVS	13,287	4.1%	1,106	25.1	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CIG	3.42	11.6%	628	13.6	1.6
ASM	3.11	10.7%	2,470	6.4	0.6
PET	3.09	9.2%	2,027	21.5	1.9
MCG	3.04	-9.5%	(360)	-	1.1
HQC	2.96	0.4%	36	136.2	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	2.76	7.9%	741	19.7	1.4
VC9	2.72	2.4%	47	243.7	89.5
APS	2.65	62.2%	9,839	1.7	1.3
BII	2.58	-2.9%	(318)	-	0.5
VGS	2.49	17.0%	3,002	5.8	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
